|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA****THÀNH PHỐ HÀ NỘI****------------------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****---------------** |
| Số: **1213**/2022/QĐST-HNGĐ | *Đống Đa, ngày 25 tháng 11 năm 2022* |

QUYẾT ĐỊNH

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**

**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƢƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1117/2022/TLST-HNGĐ ngày 07/11/2022 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:***

1. Anh Nguyễn Tiến D, sinh năm 1985;
2. Chị Hà Thị P, sinh năm 1991;

Cùng ĐKHKTT: Số 128, ngõ 180, tổ 6, phố N, phường Q, quận Đống Đa, Hà

Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Nguyễn Tiến D và chị Hà Thị P kết hôn ngày

25/3/2015 có đăng ký kết hôn tại UBND phường Q, quận Đống Đa, Hà Nội. Anh chị chung sống đến đầu năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung. Anh chị đã ly thân từ đầu năm 2021 đến nay. Anh D, chị P xác định tình cảm vợ chồng không có khả năng đoàn tụ nên xin thuận tình ly hôn. Xét việc anh chị thuận tình ly hôn là tự nguyện, phù hợp pháp luật nên chấp nhận yêu cầu của anh chị, cho anh chị được thuận tình ly hôn theo quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và Gia đình.

1. *Về con chung:* Xác nhận anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Hà V, sinh ngày 25/10/2015 và cháu Nguyễn Bảo N, sinh ngày 18/02/2018. Ly hôn anh chị thỏa thuận anh D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu V, chị P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu N, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.
2. *Về tài sản chung, nhà ở, nợ chung:* Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.
3. *Về lệ phí:* Anh Nguyễn Tiến D và chị Hà Thị P phải chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Chị P tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. **Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đƣơng sự cụ thể nhƣ sau:**
* ***Về quan hệ hôn nhân:*** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Tiến D và chị Hà Thị P.
* ***Về con chung:*** Anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Hà V, sinh ngày 25/10/2015 và cháu Nguyễn Bảo N, sinh ngày 18/02/2018. Giao cháu Nguyễn Hà V cho anh Nguyễn Tiến D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, giao cháu Nguyễn Bảo N cho chị Hà Thị P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Nguyễn Tiến D và chị Hà Thị P có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

* ***Về tài sản chung, nhà ở, nợ chung:*** Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
1. **Về lệ phí:** Anh Nguyễn Tiến D và chị Hà Thị P phải chịu 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị P tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí chị P đã nộp theo biên lai số 70915 ngày 07/11/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa, Hà Nội. Chị P đã nộp đủ lệ phí.
2. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

* Các đương sự;
* VKSND quận Đống Đa;
* Chi cục THA dân sự quận Đống Đa;
* UBND phường Q, quận Đống Đa, Hà Nội (GCN kết hôn số 13/2015 quyển số 01/2015 ngày 25/3/2015);
* Lưu HS, VP.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn P Thúy**